

TỔ CHỨC GIỜ ĂN TRƯA CHO TRẺ THEO QUAN ĐIỂM GIÁO DỤC “LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM”

HỒ THỊ THANH TÂM*

Ngày nhận bài: 15/08/2017; ngày sửa chữa: 20/08/2017; ngày duyệt đăng: 25/08/2017.

Abstract: Teaching method innovation at kindergartens towards child-centered approach is an important orientation of education reform with aim to promote the positive and creativity of children. This approach has been applied not only to educational activities but also in children care and nurture ones, particularly in organizing lunch time for children at school.

Keywords: Child-centered approach, positive teaching, organizing, lunch time.

Trẻ mầm non từ 0-6 tuổi, cơ thể còn non nớt về cả thể chất và tinh thần, đòi hỏi công tác chăm sóc trẻ rất cẩn thận và chu đáo. Vậy chúng ta sẽ vận dụng quan điểm giáo dục “lấy người học làm trung tâm” hay chính là “lấy trẻ làm trung tâm” như thế nào trong công tác chăm sóc - nuôi dưỡng trẻ tại trường mầm non cũng như các gia đình?

1. Quan điểm giáo dục lấy “người học làm trung tâm”

Về tên gọi, giáo dục “lấy người học làm trung tâm” được các nhà nghiên cứu, các nhà phương pháp dạy học gọi bằng nhiều tên khác nhau. Một số người cho rằng đó là một đường hướng; một số khác cho rằng đó là một tư tưởng, một quan điểm giáo dục; một số khác nữa cho rằng nó là một phương pháp.

Thực chất của quan điểm dạy học “lấy người học làm trung tâm” là hệ phương pháp dạy - học tích cực lấy người học làm trung tâm, còn gọi là hệ phương pháp dạy - tự học, được xem như là một hệ thống phương pháp dạy - học có thể đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của mục tiêu giáo dục trong thời kì đổi mới hiện nay.

Dạy học lấy người học làm trung tâm là đặt người học vào vị trí trung tâm của hoạt động dạy - học, xem cá nhân người học - với những phẩm chất và năng lực riêng của mỗi người - vừa là chủ thể vừa là mục đích của quá trình đó, phấn đấu tiến tới cá thể hóa quá trình học tập với sự trợ giúp của các phương tiện thiết bị hiện đại, để cho tiềm năng của mỗi học sinh được phát triển tối ưu, góp phần có hiệu quả vào việc xây dựng cuộc sống có chất lượng cho cá nhân, gia đình và xã hội.

2. Ý nghĩa của giáo dục lấy “người học làm trung tâm” trong giáo dục mầm non

Trong giáo dục mầm non, giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm” (“người học làm trung tâm”) vô cùng quan trọng. Các nhà giáo dục đều phải thừa nhận một điều rằng cách tiếp cận tốt nhất để giáo dục trẻ 0-11 tuổi đó là lấy trẻ làm trung tâm và ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực để thúc đẩy sự phát triển tính chủ

động, khả năng tư duy phản biện và giải quyết vấn đề cho trẻ. Các cách tiếp cận tốt thường thể hiện tính tích hợp cao và kết nối việc học với thực tế đời sống của trẻ.

Chương trình giáo dục mầm non tốt là một chương trình lấy trẻ làm trung tâm. Có nghĩa là nó được xây dựng dựa trên “hứng thú, nhu cầu, kinh nghiệm và khả năng” của trẻ. Chương trình này sẽ tạo cơ hội cho trẻ được phát triển toàn diện, không chỉ chú trọng tới sự phát triển trí tuệ mà còn nuôi dưỡng tâm hồn, phát triển thể chất và khả năng giao tiếp xã hội của trẻ. Một chương trình tốt là chương trình không chỉ quan tâm tới trẻ “học được cái gì” mà còn chú trọng “học như thế nào”, tức là cho trẻ những trải nghiệm học tập tích cực để phát triển đam mê ham học hỏi của trẻ và khả năng tự học.

Hiện nay, tại các trường mầm non, phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm đã được sử dụng rộng rãi, thường xuyên ở các mức độ khác nhau, ở các hoạt động trong cũng như ngoài giờ học. *Chương trình Giáo dục mầm non* do Bộ GD-ĐT ban hành năm 2009 là một chương trình đổi mới, nó tạo điều kiện cho người giáo viên linh hoạt, sáng tạo khi tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ hàng ngày. Vậy, các giáo viên mầm non sẽ vận dụng quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm” vào việc tổ chức hoạt động giờ ăn trưa cho trẻ ở trường mầm non như thế nào?

3. Vận dụng quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm” vào tổ chức giờ ăn trưa cho trẻ tại trường mầm non

Tổ chức giờ ăn trưa cho trẻ là một hoạt động không thể thiếu trong chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ. Bữa ăn trưa của trẻ cung cấp chất dinh dưỡng để giúp cho cơ thể trẻ phát triển và khỏe mạnh, bổ sung năng lượng đã tiêu hao khi trẻ tham gia các hoạt động buổi sáng, cung cấp năng lượng để trẻ thực hiện tốt các hoạt động buổi chiều...

* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

Để đạt mục đích của bữa ăn trưa tại trường mầm non, chúng ta phải thực hiện tốt tất cả các khâu: từ lựa chọn thực phẩm, sơ chế, chế biến món ăn, cách sắp xếp món ăn, tâm thế của trẻ, vệ sinh cơ thể, đồ dùng, cách tổ chức bữa ăn... Và bữa ăn của trẻ cũng phải dựa trên "hứng thú, nhu cầu, kinh nghiệm và khả năng của trẻ". Do đó, cô giáo cần phải lưu ý một số vấn đề sau:

- Với quan điểm "lấy trẻ làm trung tâm" nên bữa ăn của trẻ phải đủ dinh dưỡng, dễ tiêu hóa, phối hợp thực phẩm khoa học, an toàn cho trẻ; đảm bảo cho trẻ phát triển. Thực đơn lên rõ ràng, đa dạng, cân đối giữa các nhóm chất, phù hợp với nhu cầu năng lượng của trẻ theo lứa tuổi. Hiện nay, đã có các phần mềm, các chương trình hướng dẫn cách tính năng lượng và thực phẩm hàng ngày theo tuổi, cách lên thực đơn theo ngày, theo tuần cho trẻ.

- Bữa ăn của trẻ phải dựa vào hứng thú và nhu cầu của trẻ. Để trẻ hứng thú với bữa ăn, chủ động ăn, ăn theo nhu cầu thì chế biến thức ăn là một khâu rất quan trọng. Nếu bữa ăn được thay đổi thường xuyên theo ngày, không bị lặp đi lặp lại, được trang trí đẹp mắt, gây cảm giác tò mò, thích khám phá của trẻ thì trẻ sẽ ăn ngon miệng hơn, hiệu quả tiêu hóa thức ăn tốt hơn. Ví dụ: Khi cho trẻ ăn củ quả luộc trẻ sẽ không muốn ăn nhưng chỉ cần cắt củ quả luộc thành các hình thù khác nhau thì trẻ sẵn sàng khám phá từng hình miếng một cho đến khi hết đĩa.

Khi chế biến món ăn cố gắng thỏa mãn sở thích hợp lí của trẻ, tạo cảm giác muốn ăn cho trẻ: khi được ăn món ăn yêu thích, trẻ ăn ngon miệng, dịch tiêu hóa tiết ra nhiều, trẻ cũng ăn kĩ, hiệu quả tiêu hóa thức ăn tốt hơn, trẻ ăn nhiều, ăn nhanh hơn. Thực tế có những loại thức ăn giàu dinh dưỡng, chế biến cầu kì nhưng nếu trẻ không thích thì trẻ cũng không muốn ăn. Ví dụ: Trong các loại thức ăn cho trẻ ở trường mầm non, món thịt gà xào nấm là món ăn mà sau khi ăn thì bị thừa nhiều nhất mặc dù dinh dưỡng cao, chế biến cầu kì nhưng nhiều trẻ không thích ăn. Ngược lại, món thịt đúc trứng nấu rất đơn giản nhưng luôn là món ăn khoái khẩu của nhiều trẻ em.

Hiện nay, có nhiều quan điểm khác nhau về cách cho trẻ ăn. Có những tác giả cho rằng khi nào trẻ đói thì trẻ sẽ tự đòi ăn, người lớn không cần phải thúc giục trẻ. Có tác giả thì nhất thiết phải cho trẻ ăn đúng giờ, đủ suất. Nhưng có tác giả thì cho trẻ muốn ăn gì là tùy trẻ, nghĩa là người lớn sẽ chuẩn bị cho trẻ một số món, và trẻ sẽ tự quyết định món ăn và lượng thức ăn. Tùy văn hóa khác nhau mà cách cho trẻ ăn ở các quốc gia khác nhau sẽ khác nhau. Tuy nhiên, nếu chúng ta cứ áp đặt trẻ ăn thì đây không phải là quan điểm lấy trẻ làm trung tâm mà chỉ thỏa mãn nhu cầu của người lớn.

Khi có cảm giác đói trẻ cũng muốn ăn, hứng thú với việc ăn, chủ động tìm thức ăn nên sẽ ăn ngon miệng.

Do đó, việc cô giáo tổ chức các hoạt động khoa học để trẻ được hoạt động, tiêu hao năng lượng, tạo cảm giác đói cho trẻ là một việc làm rất quan trọng, xuất phát từ lợi ích của cơ thể trẻ em.

Tổ chức bữa ăn cho trẻ theo quan điểm "lấy trẻ làm trung tâm" thì cô giáo phải tôn trọng trẻ, phải tạo ra không khí bữa ăn vui vẻ, thoải mái. Trước bữa ăn cô trò chuyện vui vẻ với trẻ về món ăn, cách ăn; trong khi ăn cô tạo tâm lí thoải mái, thi đua ăn giữa các trẻ. Do đó, trẻ sẽ tích cực, chủ động và có nhu cầu tham gia vào bữa ăn do cô tổ chức. Cô cũng có thể thay đổi hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ làm cho trẻ cảm thấy hấp dẫn như hội chợ ẩm thực, bữa ăn tự chọn... Nhờ đó, trẻ sẽ tích cực và vui vẻ khi được tham gia tất cả các khâu từ lựa chọn món ăn, trình bày món ăn, chủ động lấy món ăn, lượng thức ăn... nên sẽ ăn được nhiều thức ăn.

- Bữa ăn được tổ chức dựa vào kinh nghiệm đã có ở trẻ. Đó là vốn kinh nghiệm về các món ăn, thực phẩm, cách ăn an toàn, giữ gìn vệ sinh trong khi ăn. Muốn có được kinh nghiệm đó cô giáo và bố mẹ phải cho trẻ trải nghiệm hàng ngày. Ví dụ: Trong hoạt động khám phá các loại thực vật, con vật nuôi cô giáo đã dạy cho trẻ ích lợi của các loại thực vật, vật nuôi thì đến bữa ăn trẻ sẽ tự biết được lợi ích của các món ăn. Hoặc ngay ở cuối năm thứ nhất, bố mẹ cho trẻ tập cắn thức ăn; rồi trẻ lớn hơn cho trẻ tập nhai thức ăn thì khi đủ răng sữa trẻ sẽ biết ăn cơm. Còn nếu như bố mẹ chỉ cho trẻ ăn thức ăn nhuyễn như bột, cháo thì khả năng ăn cơm, ăn đồ thô của trẻ sẽ muộn hơn, kém hơn các trẻ khác.

Kinh nghiệm của trẻ thể hiện ở kĩ năng ăn của trẻ: Cách cầm thìa bát, cách xúc thức ăn, ăn chậm, nhai kĩ, không nuốt chửng, không ăn miếng to, không vừa ăn vừa nói chuyện... Dựa trên kinh nghiệm của trẻ mà cô giáo chế biến món ăn phù hợp với khả năng của trẻ, tổ chức bữa ăn phù hợp với trẻ. Ví dụ: Với trẻ 2 tuổi: Nếu trẻ đã biết ăn cơm, cô để cho trẻ tự xúc ăn, chỉ cần bao quát động viên trẻ ăn. Nhưng nếu trẻ chưa biết ăn cơm, cô phải tập các kĩ năng cầm thìa, xúc thức ăn, kĩ năng nhai cho trẻ; hỗ trợ cho trẻ để giúp trẻ tự xúc cơm ăn.

Bữa ăn được tổ chức dựa trên kinh nghiệm đã có ở trẻ nhưng thông qua bữa ăn cô giáo cũng giáo dục dinh dưỡng và thói quen vệ sinh trong ăn uống; từ đó làm giàu thêm vốn kinh nghiệm của trẻ em: rửa tay trước và sau khi ăn, nhặt cơm rơi, lau tay khi bẩn tay, che tay và quay mặt ra ngoài khi ho, tập trung ăn...

- Bữa ăn tổ chức phải dựa vào khả năng của trẻ. Khả năng ăn được thể hiện của loại thức ăn và lượng thức ăn mà trẻ có thể ăn. Cùng một lứa tuổi nhưng khả năng ăn của các trẻ khác nhau sẽ khác nhau. Cũng là tuổi nhà trẻ 24-36 tháng nhưng có trẻ biết ăn cơm, có trẻ vẫn ăn cháo; có trẻ ăn ít, trẻ ăn nhiều; có trẻ ăn được

(Xem tiếp trang 144)

giải thích rõ hơn ý kiến của mình (tự sửa, bổ sung, làm rõ ý của mình...); + Đặt câu hỏi để tìm hiểu; + Phân biệt được nội dung mang tính tưởng tượng (truyện cổ tích, thần tiên, phim hoạt hình...) và đời thực; + Hiểu và nói được về “nguyên nhân” - “kết quả” (nếu ... thì...); + So sánh được phỏng đoán và thực tế (trong hoạt động trò chơi, kể chuyện...);

- *Hứng thú với việc làm quen tiếng Anh*: + Hứng thú, hào hứng sử dụng từ mới học (cố gắng phát âm theo cô giáo từ mới học, cố gắng sử dụng cấu trúc mới, đọc theo các bài văn vần, hát, đọc thơ...); + Bắt đầu cố gắng sử dụng các từ có tính miêu tả, trừu tượng...; + Hứng thú trong việc phân biệt các từ gần giống nhau (desk, table, pen, pencil...); + Cố gắng sử dụng các câu nói trong các vở kịch đang tập, câu chuyện vừa được nghe... vào giao tiếp thực tế;

2.3.2. Chuẩn đầu ra về kĩ năng “đọc”, “viết”

- *Hiểu được mối liên hệ giữa chữ viết và lời nói*: + Hiểu được là có thể “nói” (đọc) từ những chữ viết (những gì được viết ra) + Nói được hoặc diễn tả được ý nghĩa/nội dung của các kí hiệu chữ viết quen thuộc (biển báo, thẻ chữ...); + Kết nối được tranh ảnh, minh họa... với chữ viết; + Chỉ được vào mặt chữ khi đọc/xem hay nghe người khác (cô giáo, bạn) đọc.

- *Tô chữ và đọc lại được chữ vừa tô*: + Tô chữ và đọc lại được chữ vừa tô và có thể hiểu được nghĩa/nội dung; + Ghép được chữ cái, hoặc biểu tượng chữ cái có nghĩa (theo từ, cấu trúc đã học, quen thuộc).

3. Kết luận

Xây dựng chuẩn đầu ra nói chung, chuẩn đầu ra về trình độ ngoại ngữ nói riêng là một quá trình vận động theo thời gian - không mang tính bất định. Một mặt chuẩn đầu ra tuân theo định hướng chung được miêu tả trong khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam. Mặt khác ứng với mỗi chương trình GD-ĐT, điều kiện triển khai GD-ĐT cụ thể, nhóm đối tượng người học cụ thể, việc xây dựng chuẩn đầu ra cần linh hoạt trong việc cụ thể hóa các nội dung miêu tả, chỉ số đánh giá...

Chuẩn đầu ra cần phải được cụ thể hóa thông qua hệ thống các công cụ đánh giá. Bên cạnh việc xây dựng chuẩn đầu ra, cần phải xây dựng hệ thống đánh giá khoa học có tính ổn định và chính xác cao. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Cambridge ESOL Examinations (2011). *Using the CEFR - Principles of good practice*. Cambridge: Cambridge University Press.
- [2] Council of Europe (2001). *Common European Framework of Reference for Languages: Learning, teaching, assessment*. Cambridge: Cambridge University Press.
- [3] Cambridge English Language Assessment (2015). *Cambridge First Certificate of English - Handbook*

for teachers for exams from 2015. Cambridge: Cambridge University Press.

[4] Cambridge ESOL Examinations (2009). *Vocabulary list for PET*. Cambridge: Cambridge University Press.

[5] Ministry of Education, British Columbia (2010). *Kindergarten curriculum package*. www.bced.gov.bc.ca/irp.

TỔ CHỨC GIỜ ĂN TRƯA...

(Tiếp theo trang 137)

đa dạng các loại thức ăn, nhưng có trẻ chỉ ăn được một số thức ăn quen thuộc với trẻ. Khả năng ăn của trẻ phụ thuộc đặc điểm sinh lí cơ thể trẻ và kinh nghiệm của trẻ. Ví dụ: Nếu cô giáo, bố mẹ tập cho trẻ ăn nhiều loại thức ăn khác nhau thì trẻ sẽ biết ăn đa dạng các món ăn. Do đó, muốn cho trẻ ăn tốt, ăn đúng cách, ăn an toàn, ăn đa dạng các loại thức ăn thì cô giáo cũng như bố mẹ phải cho trẻ được trải nghiệm thực tế.

Dựa vào khả năng của trẻ mà cô giáo cần phải linh hoạt trong khi tổ chức bữa ăn cho trẻ; đảm bảo cho trẻ được cung cấp đủ dinh dưỡng nhưng không quá sức đối với trẻ, ăn theo nhu cầu của trẻ.

Như vậy, quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm” không nên chỉ hiểu trong phạm vi tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ mà còn phải được áp dụng vào việc tổ chức hoạt động chăm sóc - nuôi dưỡng trẻ ở các trường mầm non và gia đình. Sức khỏe là trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần. Do đó, muốn trẻ có sức khỏe, phát triển tốt cả về thể chất và tinh thần thì chúng ta phải thực hiện tốt công tác chăm sóc - giáo dục trẻ. Khi ứng dụng sáng tạo và linh hoạt quan điểm giáo dục lấy “trẻ làm trung tâm” tại các trường mầm non và các gia đình chúng ta sẽ từng bước đạt được mục tiêu của giáo dục mầm non: giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, tinh cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Thị Châu - Nguyễn Thị Oanh - Trần Thị Sinh (2008). *Giáo dục học mầm non*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, tr 9-45.
- [2] Lê Thị Mai Hoa (2009). *Vệ sinh Dinh dưỡng*. NXB Giáo dục Việt Nam; tr 180-185.
- [3] Trần Bá Hoàn (2003). *Dạy học lấy người học làm trung tâm*. Tạp chí Thông tin Khoa học giáo dục, số 96/2003, tr 1-3.
- [4] Tạ Thúy Lan - Trần Thị Loan (2009). *Sự phát triển thể chất trẻ em lứa tuổi mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam; tr 100-121.
- [5] Vụ Giáo dục Mầm non (2009). *Chương trình Giáo dục mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.